

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Bản án số: 45/2018/HNGĐ-ST

Ngày 24/10/2018

Về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ- TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông: Lê Văn Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Thìn
2. Ông Nguyễn Đình Phúc

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Hồ Thị Bình* - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Thái* - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 305/2018/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018 về việc “*Ly hôn*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21/9/2018, giữa:

* *Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thụy Kim Ng*, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạch Màng, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

* *Bị đơn: Anh Phạm Minh Đ*, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã Đồng Tâm, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Tại đơn khởi kiện và các văn bản có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thụy Kim Ng trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thụy Kim Ng và anh Phạm Minh Đ chung sống với nhau và đăng ký kết hôn từ tháng 3/2018, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc trong thời gian đầu. Từ tháng 6/2018 trở đi vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, tính tình không hợp, nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Vì vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên chị Ng và anh Đ đã

ly thân từ tháng 6/2018 cho đến nay. Nay chị Nguyễn Thụy Kim Ng xác định tình cảm dành cho anh Phạm Minh Đ đã hết, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Minh Đ.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, giữa chị Ng và anh Đ không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản đề ngày 03/8/2018, chị Nguyễn Thụy Kim Ng đề nghị Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt nguyên đơn theo luật định.

Ngoài ra, chị Ng không yêu cầu gì thêm.

** Bị đơn anh Phạm Minh Đ, tại các văn bản trong hồ sơ vụ án trình bày:*

Về hôn nhân: Anh Phạm Minh Đ và chị Nguyễn Thụy Kim Ng chung sống với nhau một cách tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào tháng 3/2018 như chị Ng trình bày. Từ khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc trong thời gian đầu, từ tháng 6/2018 thì vợ chồng bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, hai bên có lời lẽ xúc phạm nhau và chị Ng đã bỏ về nhà mẹ ruột để sống cho đến nay. Anh Đ thừa nhận vợ chồng mâu thuẫn khó để hàn gắn lại với nhau, nhưng không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Ng. Anh Đ yêu cầu chị Ng và gia đình chị Ng phải xin lỗi gia đình anh Đ thì anh mới đồng ý ly hôn. Đồng thời, anh Đ đề nghị do chị Ng yêu cầu ly hôn nên chị Ng phải có mặt tại phiên tòa để giải quyết.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, giữa chị Ng và anh Đ không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh Phạm Minh Đ không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát là chưa đảm bảo. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật, đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do là không tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thụy Kim Ng được ly hôn với anh Phạm Minh Đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Đây là vụ án “Ly hôn” do chị Nguyễn Thụy Kim Ng thực hiện quyền khởi kiện.

Đối với nguyên đơn chị Nguyễn Thụy Kim Ng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn Phạm Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, căn cứ các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo luật định.

Xét nội dung đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thụy Kim Ng, thấy rằng:

[1] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thụy Kim Ng và anh Phạm Minh Đ chung sống với nhau một cách tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước vào tháng 3/2018. Xét thấy, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình đã quy định. Chị Ng và anh Đ đều thừa nhận trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn, đến tháng 6/2018 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không đồng nhất quan điểm sống, nên thường xuyên cãi nhau. Điều đó làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình cảm vợ chồng và hạnh phúc gia đình, hai vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau từ tháng 6/2018 cho đến nay. Anh Đ thừa nhận vợ chồng khó có thể về đoàn tụ với nhau, nhưng yêu cầu chị Ng và gia đình chị Ng phải xin lỗi thì mới đồng ý ly hôn. Tòa án cũng đã tiến hành xác minh, được chính quyền địa phương nhận xét cuộc sống vợ chồng giữa chị Ng và anh Đ mâu thuẫn, nên vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2018 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù giữa chị Ng và anh Đ mới kết hôn, nhưng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Ng và anh Đ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc chị Ng xin được ly hôn với anh Phạm Minh Đ là có cơ sở, cần được chấp nhận. Xét yêu cầu của anh Đ là không có cơ sở, nên không được chấp nhận. Do vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, tuyên xử cho chị Nguyễn Thụy Kim Ng được ly hôn với anh Phạm Minh Đ là phù hợp.

[2] *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* Các bên đương sự không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm chị Nguyễn Thụy Kim Ng phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, 56 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; các điều 35, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thụy Kim Ng.

1. *Về hôn nhân*: Tuyên xử cho chị Nguyễn Thụy Kim Ng được ly hôn với anh Phạm Minh Đ.

2. *Về con chung, tài sản chung và nợ chung*: Không xem xét giải quyết.

3. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chị Nguyễn Thụy Kim Ng phải nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0024844, quyển số 000497 ngày 31/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Báo cho nguyên đơn chị Nguyễn Thụy Kim Ng và bị anh Phạm Minh Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương theo luật định.

Nơi nhận:

- ↳ TAND tỉnh Bình Phước;
- ↳ VKSND huyện Đồng Phú;
- ↳ THADS huyện Đồng Phú;
- ↳ UBND xã Tân Lợi;
- ↳ Các đương sự.
- ↳ Lưu;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Sơn

